

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình tăng cường hợp tác
và vận động viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển
chính thức của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 22/01/2014 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 1225/QĐ-TTg ngày 17/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình Quốc gia về tăng cường hợp tác và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2019-2025;

Căn cứ Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về việc quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 375/TTr-SNGV ngày 09/4/2021,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Chương trình tăng cường hợp tác và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025 với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường hợp tác, nâng cao hiệu quả vận động và sử dụng nguồn vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài, góp phần giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đồng thời thúc đẩy quan hệ hợp tác, tăng cường tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam nói chung, Nghệ An nói riêng với nhân dân các nước trên thế giới.

2. Mục tiêu cụ thể

a) củng cố và phát triển mối quan hệ hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã và đang có hoạt động tại tỉnh Nghệ An; thiết lập và mở rộng mối quan hệ hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiềm năng và các đối tác khác;

b) Làm cho bạn bè quốc tế hiểu về quan điểm, đường lối, chính sách đối ngoại cũng như chủ trương tích cực hội nhập quốc tế của Việt Nam và tỉnh Nghệ An đến bạn bè quốc tế;

c) Tăng cường khối đại đoàn kết, giúp đỡ nhau giữa các dân tộc, các vùng miền trong và ngoài tỉnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Nghệ An;

d) Phấn đấu thu hút nguồn vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài của tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025 đạt 6-7 triệu USD/năm.

II. ĐỊNH HƯỚNG XÚC TIẾN VẬN ĐỘNG

1. Định hướng chung

Ưu tiên xúc tiến vận động nguồn vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của từng ngành, địa phương trong giai đoạn 2021-2025. Đảm bảo kết hợp phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường, ổn định quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự xã hội.

2. Định hướng theo lĩnh vực

a) Nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển nông thôn

- Hỗ trợ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch thân thiện với môi trường; liên kết phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị;

- Phát triển mạng lưới khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, đào tạo, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm cho cán bộ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư;

- Xây dựng nông thôn mới; phát triển ngành, nghề thủ công mỹ nghệ, sản xuất và dịch vụ nhỏ; chuyển đổi cơ cấu kinh tế thông qua tăng cường thu nhập phi nông nghiệp; hỗ trợ đầu ra cho các sản phẩm nông nghiệp.

b) Y tế

- Hỗ trợ, tổ chức các hoạt động khám chữa bệnh nhân đạo cho trẻ em, người già, người dân có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

- Hỗ trợ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế: các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS; hỗ trợ và điều trị cho người có HIV/AIDS; phòng, chống và giảm tác hại của ma túy; tuyên truyền về nguy cơ và hiểm họa; tuyên truyền các biện pháp tránh thai an toàn, kế hoạch hóa gia đình, kiểm soát tỷ lệ sinh; tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công tác dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, giảm tỷ lệ tử vong cho bà mẹ và trẻ em; chương trình phòng chống suy dinh dưỡng ở bà mẹ và trẻ em; cải thiện vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống cận thị học đường ở trẻ em;

- Phát triển hạ tầng cơ sở y tế: nâng cấp, xây dựng, cung cấp các trang thiết bị y tế, chuyển giao công nghệ cho các cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện và tuyến xã;

- Hỗ trợ việc thực hiện các chương trình nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng, các bệnh truyền nhiễm, trao đổi kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ trong ứng phó và ngăn chặn các bệnh dịch trên diện rộng.

c) Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng, cung cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục và đào tạo, hệ thống nhà công vụ cho giáo viên, nhà bán trú, nội trú cho học sinh, bếp ăn tập thể. Ưu tiên các trường mầm non, tiểu học, trung học, dân tộc nội trú ở khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng chịu nhiều ảnh hưởng của thiên tai trên địa bàn tỉnh;

- Cung cấp học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn; trao đổi giáo dục, hỗ trợ nguồn giáo viên tình nguyện nước ngoài giảng dạy ngoại ngữ, các chuyên ngành tại các trường đào tạo chuyên sâu, các trường phổ thông;

- Hỗ trợ đào tạo công nghệ thông tin cho các trường phổ thông ở khu vực khó khăn, nghèo khó, vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, xa.

d) Đào tạo, giáo dục nghề nghiệp

Đào tạo, dạy nghề gắn với việc làm cho các đối tượng yếu thế trong xã hội, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người có hoàn cảnh khó khăn; xây dựng các mô hình dạy nghề hiệu quả, gắn kết giữa đào tạo với thực hành và đầu ra cho học viên.

đ) Giải quyết các vấn đề xã hội

- Phòng chống bạo lực gia đình, buôn bán, xâm hại phụ nữ, trẻ em và hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán trở về tái hòa nhập với cộng đồng; tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới;

- Xây nhà cho người nghèo, đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, các vùng dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai;

- Xây dựng và hỗ trợ các trung tâm trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh để chăm sóc, nuôi dưỡng người già cô đơn, người tâm thần không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, bị bỏ rơi, người lang thang, người có hoàn cảnh khó khăn;

- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, di dân tự do, tham gia truyền đạo trái pháp luật.

e) Môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống, giảm nhẹ thiên tai và cứu trợ khẩn cấp

- Trồng và bảo vệ rừng phòng hộ (bao gồm rừng ngập mặn, rừng chắn sóng), xây dựng hệ thống cảnh báo sớm, hệ thống nhà chống lũ;

- Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phòng chống buôn bán, nuôi nhốt, giết hại các loại động vật hoang dã và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, chú trọng khu vực chịu ảnh hưởng của thiên tai;

- Hỗ trợ xây dựng các mô hình xử lý ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi; hỗ trợ xây dựng các bãi xử lý rác thải tập trung và mô hình xử lý rác hộ gia đình nông thôn;

- Hỗ trợ phương tiện (tàu, ca nô vỏ sắt) cho các lực lượng chức năng Đảo Mắt, Đảo Ngư tham gia công tác cứu hộ cứu nạn;

- Cứu trợ khẩn cấp (cung cấp thuốc men, lương thực, nhà ở) khi xảy ra thiên tai, tái thiết cơ sở hạ tầng và phục hồi sản xuất.

g) Khắc phục hậu quả chiến tranh

- Xử lý vật liệu chưa nổ, chất độc hóa học tồn lưu sau chiến tranh;

- Hỗ trợ, giúp đỡ nạn nhân trên địa bàn tỉnh bị nhiễm chất độc da cam/dioxin, nạn nhân bom mìn và vật liệu chưa nổ.

h) Văn hóa, thể thao và du lịch

- Tuyên truyền, bảo vệ, bảo tồn và phát triển giá trị văn hóa truyền thống, văn hóa đặc sắc của các dân tộc thiểu số, phi vật thể và các di sản văn hóa, di tích lịch sử. Đặc biệt là công tác bảo tồn và phát triển Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh được UNESCO công nhận là Di sản Văn hoá Phi vật thể đại diện của nhân loại;

- Hỗ trợ phát triển du lịch bền vững, du lịch nông nghiệp, du lịch cộng đồng.

3. Định hướng theo địa bàn

a) Tập trung thu hút, vận động nguồn vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài vào khu vực vùng dân tộc thiểu số, miền núi khó khăn như: Kỳ Sơn, Tương Dương, Quế Phong, Quỳnh Châu, Con Cuông, Tân Kỳ...;

b) Ưu tiên các xã nghèo của các huyện miền núi thấp, trung du và đồng bằng như: Thanh Chương, Đô Lương, Anh Sơn, Nghĩa Đàn, Nam Đàn...; khu vực chịu nhiều ảnh hưởng của thiên tai, biến đổi khí hậu do xâm nhập mặn như: Hưng Nguyên, Nghi Lộc, Diễn Châu, Quỳnh Lưu...

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về cơ chế, chính sách

a) Xây dựng cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài vào triển khai hoạt động tại Nghệ An;

b) Có chính sách khuyến khích những đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc vận động, quản lý sử dụng hiệu quả nguồn vốn viện trợ; kịp thời khen thưởng các cá nhân, tổ chức phi chính phủ nước ngoài trong công tác viện trợ góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Giải pháp về thông tin, tuyên truyền

a) Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ các cấp và nhân dân về tầm quan trọng của nguồn vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của địa phương và đời sống của người dân;

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu, tài liệu ấn phẩm và tăng cường cung cấp thông tin về nhu cầu thu hút nguồn vốn viện trợ phi chính phủ trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, cơ quan thường trực (Sở Ngoại vụ) và Trung tâm dữ liệu phi chính phủ nước ngoài của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

3. Giải pháp về công tác vận động

a) Duy trì quan hệ và mở rộng quy mô với các đối tác truyền thống đã có viện trợ cho tỉnh Nghệ An. Tăng cường mở rộng quan hệ với các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực cần thu hút, vận động của tỉnh nhưng chưa triển khai tại địa bàn Nghệ An.

b) Tổ chức tiếp xúc, vận động trực tiếp với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân nước ngoài; lồng ghép công tác xúc tiến, vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài trong các chuyến công tác của lãnh đạo tỉnh khi đi công tác nước ngoài, khi tiếp và làm việc với các đoàn quốc tế, doanh nghiệp nước ngoài, khi tổ chức hội nghị hội thảo quốc tế trong thu hút đầu tư tại Việt Nam và nước ngoài.

c) Tăng cường phối hợp với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, Ban điều phối viện trợ nhân dân, Cục Ngoại vụ - Bộ Ngoại giao trong công tác vận động, xúc tiến, tiếp nhận nguồn viện trợ từ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài phù hợp với nhu cầu của tỉnh. Đồng thời đảm bảo an ninh đối ngoại trong công tác thu hút, vận động nguồn vốn viện trợ;

d) Tranh thủ vận động nguồn vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài thông qua các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài;

đ) Khuyến khích các cá nhân, tổ chức của tỉnh tham gia vào quá trình vận động, thu hút, và quản lý sử dụng nguồn vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài một cách hệ thống và thống nhất;

e) Xây dựng mối quan hệ, kết nối với người Nghệ An làm việc trong các tổ chức phi chính phủ nước ngoài để chia sẻ thông tin, trao đổi nhu cầu thu hút nguồn vốn viện trợ phi chính phủ của tỉnh Nghệ An;

g) Xây dựng danh mục các chương trình, dự án ưu tiên thu hút nguồn vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025;

h) Tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo giới thiệu, vận động nhu cầu viện trợ nguồn vốn phi chính phủ nước ngoài của tỉnh.

4. Giải pháp về tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát

a) Tổ chức các đoàn kiểm tra, hướng dẫn để đánh giá về tình hình thực hiện các chương trình, dự án phi chính phủ nước ngoài tại Nghệ An nhằm kịp thời phát hiện những hạn chế, khó khăn, vướng mắc và chấn chỉnh, xử lý những vi phạm trong quá trình triển khai thực hiện;

b) Huy động mạnh mẽ sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt là sự tham gia của các đối tượng thụ hưởng ở các cấp vào quá trình tổ chức thực hiện, theo dõi và giám sát các chương trình, dự án phi chính phủ nước ngoài;

c) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp quản lý giữa các cấp, các ngành để đảm bảo an ninh đối ngoại trong công tác thu hút, vận động nguồn vốn viện trợ.

5. Giải pháp về tăng cường nguồn nhân lực trong công tác phi chính phủ nước ngoài

a) Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động Ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài của tỉnh, cơ quan thường trực (Sở Ngoại vụ) quản lý công tác phi chính phủ nước ngoài;

b) Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ từ cấp tỉnh đến địa phương làm công tác phi chính phủ nước ngoài về kỹ năng xây dựng, vận động, quan hệ, tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát, đánh giá các dự án phi chính phủ nước ngoài.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Ngoại vụ

a) Chủ trì quán triệt nội dung, đơn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh;

b) Làm đầu mối về quan hệ và vận động nguồn vốn viện trợ phi chính phủ nước ngoài theo quy định; theo dõi, tổng hợp, chia sẻ thông tin về quan hệ hợp tác, hỗ trợ công tác vận động với các Sở, ban ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng danh mục chương trình, dự án cần vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài giai đoạn 2021-2025 trình UBND tỉnh phê duyệt;

d) Chủ trì tổ chức các hội nghị, hội thảo về xúc tiến vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài, các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về công tác phi chính phủ nước ngoài;

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình; định kỳ báo cáo UBND tỉnh và Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

2. Sở Tài chính

Chủ trì tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai Chương trình trong dự toán ngân sách hàng năm.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì tham mưu UBND tỉnh về việc bố trí nguồn vốn đối ứng, vốn chuẩn bị đầu tư cho các chương trình, dự án của Chương trình.

4. Công an tỉnh

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội đối với hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

5. Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh

Kết nối, cung cấp nhu cầu của tỉnh và xúc tiến vận động viện trợ từ các cá nhân, tổ chức, hội hữu nghị nước ngoài và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

6. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, thị xã

Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu thực tế, mỗi đơn vị chủ động xây dựng các dự án phù hợp với định hướng ưu tiên thu hút viện trợ phi chính phủ nước ngoài, cụ thể hóa thành kế hoạch để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Ngoại vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Ngoại giao;
- Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài;
- Chủ tịch UBND tỉnh (B/c);
- Chánh VP, PVP VX UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu: VT, TPKGVX.

my

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Hoa